

Bản án số: 115/2020/HS-ST
Ngày 28-10- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Thẩm phán: Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm A dân:

Bà Nguyễn Thị Mai V là giáo viên nghỉ hưu

Ông Nguyễn Huy Vĩnh

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh, Thư ký Tòa án A dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Ân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án A dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Đức A, sinh ngày 08 tháng 4 năm 2001 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn LS, xã AH, huyện AD, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Chu Đức Q và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Đỗ Thị M và có một con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 20/02/2020, tạm giam ngày 28/02/2020; có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo Chu Đức A: Ông Vũ Đình D là Luật sư của Văn phòng luật sư Bạch Đằng thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại: Cháu Vũ Quang V, sinh ngày 12/01/2005; nơi cư trú: Thôn ĐH, xã AG, huyện AD, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn ĐH, xã AG, huyện AD, thành phố Hải Phòng, là mẹ đẻ của bị hại, có

mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Lương Thị T, sinh năm 1976 - trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Khánh H, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn TX, xã AG, huyện AD, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Mai Tiến B, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn ĐH, xã AG, huyện AD, thành phố Hải Phòng; có mặt.

+ Ông Vũ Văn T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn ĐH, xã AG, huyện AD, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h00 ngày 20/02/2020, Chu Đức A đến nhà Vũ Khánh H để chở H ra quốc lộ 5 đón ô tô đi Hà Nội thì thấy cháu Vũ Quang V lấy xe máy SH của H đi chơi. Sau khi A chở Huy đón xe ô tô đi Hà Nội xong, A nảy sinh ý định lấy xe máy SH mà cháu V đang sử dụng. A mua một chai Sting mang về nhà rồi pha tinh dầu cỏ vào chai nước Sting mục đích cho cháu V uống sẽ mê man để A lấy xe máy. Sau đó A nhắn tin cho cháu V qua nhà đón. Cháu V điều khiển xe mô tô SH đón A. A bảo V chở đến nghĩa trang xã An Hồng, huyện AD, Hải Phòng. Tại đây A đưa cháu V uống nước pha dầu cỏ thì cháu V uống hai ngụm nhưng khó uống nên nhổ ra. Thấy V không bị mê man nên A bảo V chở về nhà V ở thôn Đồng Hải, xã An Hưng, huyện AD, TP Hải Phòng. Trên đường đi, A nảy sinh ý định cắt cổ V để lấy xe máy. Khi đến nhà V, A hỏi cháu V chỗ để dao thì được cháu V dẫn vào bếp. A lấy 01 dao bài dài khoảng 30cm, rồi lấy 01 bát ăn để mài dao. Cháu V cùng A lên phòng của V trên tầng 2 ngồi chơi. Khi cháu V đang ngồi dưới đất, lưng dựa vào thành giường thì A ngồi trên giường, phía sau lưng cháu V, tay phải cầm dao cắt 01 nhát ngang cổ cháu V và nghĩ rằng V đã chết nên chạy ra cửa. A quay lại thấy cháu V nhảy lên giường thì A dùng dao xông vào chém 02 nhát vào đầu cháu V. Cháu V chạy ra cửa thì A túm áo kéo lại và chém 01 nhát vào sau gáy cháu V. Cháu V tiếp tục giằng co bỏ chạy thì A dùng tay phải kéo cháu V lại và đâm 02 cái vào người cháu V. Cháu V chạy được xuống đến chiếu nghỉ ở cầu thang kêu cứu. Ngay lúc đó, anh Mai Tiến B ở thôn Đồng Hải, xã An Hưng, huyện AD, Hải Phòng đến bắt giữ A và báo Cơ quan Công an còn cháu V được mọi người đưa đi cấp cứu.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hải Phòng phối hợp với các Cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường thu giữ: 03 dấu vết tạp chất màu nâu đỏ (nghi máu); 01 con dao cán gỗ; 01 bát sứ màu trắng nhãn “Long Phụng”.

- *Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/2020/TgT ngày 27/02/2020 của Trung Tâm pháp y Hải Phòng kết luận thương tích của cháu Vũ Quang V:*

+ Nạn nhân bị vết thương vùng thái dương trái, sau cổ phải, xây xước da vùng hông phải và vết thương vùng cổ gây đứt cơ ức đòn chũm hai bên, đứt cực trên hai thùy tuyến giáp, đứt động mạch giáp trên, đứt bán phần khí quản, trượt lớp áo ngoài động mạch cảnh bên phải, đứt thần kinh phế vị (dây X) bên phải đã được điều trị, đang dần ổn định, còn hạn chế các động tác vận động cổ.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương thái dương trái gây nên là: 01%.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương sau cổ phải gây nên là: 04%.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương vùng trước cổ, đứt cơ ức đòn chũm hai bên còn hạn chế các động tác vận động cổ gây nên là: 12%.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do tổn thương khí quản gây nên là: 12%.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do tổn thương thùy tuyến giáp chưa gây biến chứng gây nên là: 21%.

+ Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng trong Thông tư là: 42%.

+ Tổn thương dây thần kinh phế vị bên phải (dây X) chưa ổn định nên chưa có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Đề nghị Cơ quan CSĐT cho giám định bổ sung sau.

+ Tổn thương trượt lớp áo ngoài động mạch cảnh bên phải, vết xây xước da vùng hông phải không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành nên không có căn cứ áp dụng.

+ Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- *Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 195/2020/TgT ngày 11/5/2020 của Trung Tâm pháp y Hải Phòng kết luận thương tích của cháu Vũ Quang V:*

+ Tổn thương dây thần kinh phế vị (dây X) đã ổn định, hiện tại khám chuyên khoa không thấy liệt dây thần kinh phế vị và các dây thần kinh khác.

+ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/2020/TgT kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là 42%.

+ Hiện tại kết quả khám chuyên khoa thần kinh kết luận không liệt dây thần kinh phế vị (dây X) nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với tổn thương này.

- *Tại Kết luận giám định số 10/KLGD ngày 19/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng kết luận:*

+ Tìm thấy các chất: Caffeine, Benzoic acid, Sorbic acid... có trong nước tăng lực STING.

+ Tìm thấy các chất: Nicotine, glycerin và XLR - 11 N-(4-fluoropentyl), các chất trên thường có trong một số loại tinh dầu thuốc lá điện tử đang trôi nổi trên thị trường. XLR-11 N-(4-fluoropentyl) là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT:394, Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- *Tại Kết luận giám định số 31/2020/GĐSH ngày 31/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng kết luận:* Trên con dao cán gỗ và 03 (ba) mẫu tạp chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường gửi giám định có máu người - là máu của Vũ Quang V.

- *Tại Kết luận giám định số 133/KLGD ngày 02/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hải Phòng kết luận :* Xe mô tô hai bánh , nhãn hiệu: HONDA, mang BKS 15B3 - 447.56 có số khung : RLHKF251XKY103998 và số máy KF26E - 0088429 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hay sửa chữa.

- *Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng ngày 26/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện AD kết luận:* Chiếc xe mô tô hai bánh , loại xe tay ga , BKS 15B3 - 447.56 có số khung : RLHKF251XKY103998 và số máy KF26E – 0088429; động cơ và các thiết bị phụ trợ hoạt động bình thường, vỏ xe xước sơn phủ còn mới, không có gương chiếu hậu, số km đã đi: 10.183km, năm sản xuất 2018, chất lượng còn lại là 85%. Giá trị định giá: 81.000.000VNĐ.

- *Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 20/02/2020 xác định Chu Đức A dương tính với ma túy đá.*

- *Tại Kết luận giám định Pháp y tâm thần số 298/KLGD ngày 13/8/2020 của Viện Pháp y tâm thần trung ương kết luận:*

+ Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Chu Đức A có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2.

Tại cơ quan điều tra, tiến hành xét hỏi Chu Đức A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên phù hợp lời khai người làm chứng và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự : Gia đình Chu Đức A đã bồi thường cho gia đình cháu Vũ Quang V số tiền điều trị thương tích là 40.000.000VNĐ . Gia đình cháu Vũ Quang V sẽ có yêu cầu bổ sung tại phiên tòa.

Về vật chứng thu giữ gồm :

- + 01 con dao cán gỗ dài 0,284m, cán dao dài 0,132m, bản rộng nhất 0,037m.
- + 01 bát con sứ màu trắng, dưới đáy bát có nhãn “Long Phụng”, đường kính miệng là 0,12m, đường kính đáy là 0,05m.
- + 01 áo khoác màu xanh rêu, bề mặt ngoài bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghi là máu).
- + 01 quần kaki màu đen có bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghi là máu).
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu hồng, trên điện thoại có dòng chữ và số Model A1687FCCIDBCG E2944AIC579_E2944A. Điện thoại lắp 01 sim ghi nhà mạng Viettel và dãy số 8984048000030522525.
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH150 màu sơn đen, Biển kiểm soát: 15B3 - 447.56.
- + 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 237142 (xe biển kiểm soát 15B3 – 447.56).
- + 01 chai nhựa nhãn hiệu “Sting” cao 20cm bên trong có chứa dung dịch màu tím.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hải Phòng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B3 – 447.56 và Giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là anh Vũ Khánh H. Số vật chứng còn lại chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng quản lý.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS-P2 ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện Kiểm sát A dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Chu Đức A để xét xử về tội “Giết người” theo điểm b, g khoản 1 Điều 123 và tội “Cướp tài sản” theo điểm đ, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai: Bị cáo không mâu thuẫn với bị hại. Do thiếu tiền trả nợ nên có ý định giết V để chiếm đoạt chiếc xe máy SH do cháu V đang điều khiển. Xe máy SH là của anh Vũ Khánh H.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, các Bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát A dân thành phố Hải Phòng luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Chu Đức A như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 19 đến 20 năm tù về tội Giết người và

09 đến 10 năm tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 28 đến 30 năm tù.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Chu Đức A 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, một sim điện thoại là vật chứng không sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy một con dao, một bát sứ, một chai nhựa là vật chứng dùng vào việc phạm tội và một áo khoác, một quần kaki không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo A trình bày lời bào chữa: Do bị cáo nghiện chất ma túy nên không tinh táo và đã phạm tội như luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bảo vệ: Đồng ý với luận tội luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại tranh luận: Đề nghị xét xử bị cáo đúng pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại 112.740.107 đồng theo đơn đề nghị ngày 27 tháng 10 năm 2020.

Bị hại không có ý kiến tranh luận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày quan điểm bảo vệ: Đồng ý với luận tội luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường mà người đại diện hợp pháp của bị hại đã yêu cầu tại phiên tòa.

Không ai đối đáp.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát A dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, định khung hình phạt đối với bị cáo Chu Đức A:

[2] Mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại, nhưng do thiếu tiền trả nợ nên bị cáo nảy sinh ý định giết bị hại để chiếm đoạt xe máy SH biển kiểm soát 15B3-447.56 mà bị hại đang sử dụng của anh Vũ Khánh H. Ngay từ khi chở anh Huy ra bến xe, bị cáo đã có ý định giết bị hại nên bị cáo chuẩn bị chai nước Sting có pha tinh chất dầu cỏ với mục đích bị hại uống sẽ mê man để dễ lấy xe máy. Nhưng khi thấy bị hại không bị mê man, bị cáo tiếp tục có ý định cắt cổ bị hại để lấy xe máy và rủ bị hại về nhà của bị hại. Tại nhà của bị hại, bị cáo chủ động hỏi chỗ để dao và lấy một con dao bìa dài khoảng 30cm, sau đó đem dao đi mài. Sau khi mài dao, bị cáo hỏi bị hại “dao này cửa cổ có chết không nhi?” và lợi dụng lúc bị hại không quan sát, bị cáo túm, ấn đầu bị hại về phía trước, dùng dao cửa vào cổ cháu V hai lần dẫn đến chảy máu. Khi thấy bị hại phòng vệ, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục dùng dao đuổi theo bị hại và chém nhiều nhát vào người bị hại. Bị hại ngã xuống chiếu nghỉ cầu thang nhưng bị cáo không dừng lại mà tiếp tục dùng tay không để đánh bị hại cho đến khi có anh B là thợ làm thạch cao cho nhà bị hại xuất hiện, bị cáo mới dừng lại. Hậu quả: Bị hại bị giảm 42% sức khỏe. Tại thời điểm đó bị hại chưa đủ 16 tuổi.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và điều khiển hành vi. Biết việc dùng dao cửa vào cổ bị hại sẽ dẫn đến hậu quả chết người nhưng vì mục đích chiếm đoạt bằng được chiếc xe máy SH để lấy tiền trả nợ, bị cáo cố ý giết bị hại để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Mặc dù bị hại không chết theo ý chí của bị cáo nhưng ý thức chủ quan của bị cáo là giết bị hại để chiếm đoạt tài sản có giá trị 81.000.000 đồng. Việc chưa chiếm đoạt được tài sản là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, cố ý tước bỏ và xâm phạm quyền sống của con người, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội. Trường hợp của bị cáo giết người chưa đạt đã hoàn thành và đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo điểm b, g khoản 1 Điều 123 và tội “Cướp tài sản” theo điểm đ, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát A dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự:

[6] Xem xét đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ngày 27 tháng 10 năm 2020 của chị Nguyễn Thị N (là mẹ đẻ của bị hại), Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau: Tiền thuốc 17.740.107 đồng có hóa đơn, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bị hại: 2.000.000 đồng, tiền công người chăm sóc bị hại là 3.900.000 đồng, tiền phục hồi sức khỏe: 6.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương x 1.490.000 đồng = 14.900.000 đồng. Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 44.590.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng nên bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại 4.590.000 đồng.

[7] Các khoản tiền bồi thường khác: Không có chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Giải quyết theo quy định tại Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí phải chịu án hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 55; điểm b, g khoản 1 Điều 123; điểm đ, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Đức A 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người” và 10 (mười) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 20/02/2020).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Chu Đức A phải bồi thường cho bị hại Vũ Quang V 4.590.000 đồng (bốn triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 con dao cán gỗ dài 0,284m, cán dao dài 0,132m, bản rộng nhất 0,037m.

+ 01 bát con sứ màu trắng, dưới đáy bát có nhãn “Long Phụng”, đường kính miệng là 0,12m, đường kính đáy là 0,05m.

+ 01 chai nhựa nhãn hiệu “Sting” cao 20cm bên trong có chứa dung dịch màu tím (Bút lục số 125 đến 134).

Là các vật chứng dùng vào việc phạm tội.

+ 01 áo khoác màu xanh rêu, bề mặt ngoài bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghi là máu).

+ 01 quần kaki màu đen có bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghi máu).

Là các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Chu Đức A 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu hồng, trên điện thoại có dòng chữ và số Model A1687FCCIDBCG E2944AIC579_E2944A. Điện thoại lắp 01 sim ghi nhà mạng Viettel và dãy số 8984048000030522525 là vật chứng không sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 70/QĐ-VKS-P2 ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát A dân thành phố Hải Phòng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hải Phòng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B3 – 447.56 và Giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là anh Vũ Khánh H nên không giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Chu Đức A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Chu Đức A phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ

sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Vân Thúy

Đặng Hồ Điệp

Nguyễn Thị Mai Vinh Nguyễn Đức Mạnh Nguyễn Huy Vĩnh